

Số: 01/BC-THCSHQ

Đông Triều, ngày 04 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kì I, phương hướng thực hiện nhiệm vụ học kì II năm học 2022-2023

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch 578/KH- PGD&ĐT ngày 06/6/2022 Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ công văn 1034/PGD&ĐT ngày 15/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023 cấp THCS;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Hoàng Quế báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I, phương hướng thực hiện nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KÌ I

1. Công tác phát triển giáo dục

Về quy mô số lớp, số HS của trường đảm bảo theo đúng kế hoạch phát triển giáo dục đã được Phòng GD&ĐT phê duyệt.

Khối lớp	Số lớp	Số HS đầu năm	T. đó Tuyển mới	Số HS hiện tại	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ học trong học kỳ I	Lưu ban năm trước	Ghi chú
6	03	134	134	132	0	02	0	0	
7	04	144		143	0	01	0	0	

8	03	127		126	0	0	1	0	01HS nghỉ ốm dài hạn không đủ sức khỏe học tập
9	03	134		134	0	0	0	0	
TS	13	539		535	0	03	1	0	

- Tổng số học sinh đầu năm: 539 HS
- Số học sinh cuối học kỳ 1: 535 HS
- Học sinh không đủ sức khỏe để học tập: 01 HS
- Số học sinh chuyển trường: 03 (Chuyển đi: 03); chuyển đi ngoài tỉnh: 01.
- Số học sinh tuyển mới đầu cấp: 134 HS, Tỷ lệ huy động: 100%.
- Huy động 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6.
- Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục.

2. Công tác quản lí hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1.1. Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên, cá nhân giáo viên tham gia xây dựng và thực hiện đúng KHGDMMH đã xây dựng, thực hiện đúng quy chế chuyên môn đăng kí đổi mới phương pháp trong quản lí và dạy học để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Hiệu trưởng nhà trường ban hành quyết định phê duyệt KHGDMMH để thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học.

2.1.2. Thực hiện chương trình kế hoạch các hoạt động giáo dục

- Nhà trường đã tăng cường công tác tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng tăng cường phát huy tính chủ động tự học của học sinh; quán triệt sâu sắc đến từng cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như tăng cường công tác tự bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp; tổ chức chuyên đề cấp trường, tổ chức dự giờ, tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường, động viên đội ngũ tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở.

- Trong học kỳ I, nhà trường đã tổ chức 02 chuyên đề cấp trường với nội dung: Sử dụng phương pháp kỹ thuật dạy học nâng cao chất lượng giáo dục môn Toán, Ngữ văn.

- Tham gia 01 chuyên đề cấp Cụm “Sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm nâng cao chất lượng dạy và học khi thực hiện chương trình GDPT 2018” tại THCS Yên Đức.

* Về công tác quản lý chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dạy và học:

- Hoạt động chuyên môn của các tổ chuyên môn: Nhà trường đã chỉ đạo sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tăng cường theo hướng trao đổi, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy... Chú trọng tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến; quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong mỗi bộ môn. Chỉ đạo đội ngũ tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khai thác tối đa tác dụng của các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn. Đảm bảo 100% giáo viên khi lên lớp có kế hoạch dạy học. BGH thường xuyên chỉ đạo tổ trưởng, nhóm trưởng kiểm tra ký duyệt kế hoạch bài dạy theo quy định. Chỉ đạo thực hiện dạy các chương trình lồng ghép kỹ năng sống, giáo dục giới tính, ATGT và môi trường, Tổ chức Ngày pháp luật nước CHXHCN Việt Nam; tuyên truyền giáo dục giới vị thành niên,... tích hợp trong các môn học: GDCD, Ngữ văn, Sử, Địa, Sinh học và một số môn học khác...

- Công tác bồi dưỡng HSG: Nhà trường đã thành lập đội tuyển từ đầu năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng khoa học phân công giao cho các giáo viên có năng lực vững vàng để bồi dưỡng (Có 15 HS đạt giải và 13 HS đều được tham gia ôn luyện đội tuyển cấp tỉnh)

- Công tác phụ đạo HS yếu: nhà trường đã chỉ đạo GVCN và GV bộ môn rà soát HS có lực học còn yếu ngay từ đầu năm, giao cho GV trực tiếp giảng dạy bộ môn lên kế hoạch phụ đạo, hướng dẫn trong các giờ chính khoá. Sau mỗi kì học có đánh giá kết quả.

- Tổ chức có hiệu quả việc xây dựng tủ sách lớp học, phát huy phong trào đọc sách trong các lớp.

- Cán bộ GV, NV nhà trường thực hiện nghiêm túc trước các qui định về dạy thêm, học thêm.

***Đánh giá chất lượng giáo dục:**

a. Kết quả 2 mặt GD

* Kết quả về rèn luyện, hạnh kiểm như sau:

1. Khối 6,7:

***Về kết quả học tập**

STT	Khối	Tổng số	Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 6	132	19	14,39	75	56,82	34	25,76	04	3,03
2	Khối 7	143	32	22,18	66	46,15	41	28,67	04	2,8
	TỔNG	275	51	18,55	141	51,27	75	27,27	08	2,91

***Về kết quả rèn luyện**

STT	Khối	Tổng số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 6	132	128	96,97	04	3,03	0	0	0	0
2	Khối 7	143	134	93,71	09	6,29	0	0	0	0
	TỔNG	275	262	95,27	13	4,73	0	0	0	0

2. Với Khối 8, 9

*Về Học lực

STT	Khối	Tổng số	Học Lực									
			Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 8	126	29	23,02	53	42,06	41	32,54	3	2,38	0	0
2	Khối 9	134	24	17,91	63	47,01	41	30,6	6	4,48	0	0
	TỔNG	260	53	20,38	116	44,62	82	31,54	9	3,46	0	0

*Về Hạnh kiểm

STT	Khối	Tổng số	Hạnh Kiểm							
			Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 8	126	109	86,51	11	8,73	06	4,76	0	0
2	Khối 9	134	116	86,57	15	11,19	03	2,24	0	0
	TỔNG	260	225	86,54	26	10	09	3,46	0	0

* Về chất lượng mũi nhọn

+ Kỳ thi học sinh giỏi môn văn hóa cấp thị xã: 15 giải trong đó: 02 giải nhì (môn Địa và tin học); 03 giải ba (môn Hóa 01 HS, ngữ văn 02 HS); 10 giải khuyến khích thuộc các môn: Toán (01 HS), Vật lý (02 HS), Hóa (02 HS), Địa (02 HS), Ngữ văn (01 HS), Tiếng anh (01 HS), Tin học (01 HS).

+ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thị xã: có 02 sản phẩm dự thi cấp thị xã đạt 02 giải khuyến khích cấp thị xã.

+ Giải Điền kinh HS: Trường toàn đoàn đạt giải ba; có 02 HS đạt giải (01 Nhất; 01 Nhì)

2.2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá

Nhà trường triển khai chỉ đạo tới toàn thể CBGV thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá. Chú trọng đổi mới lớp 6,7: Thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT (gọi tắt là Thông tư 22);

Đối với các lớp 8, 9: Đánh giá học sinh thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT- BGDDT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT- BGDDT ngày 12/12/2011.

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (50%).

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với môn tiếng Anh (khối lớp 8, 9): Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

- Thực hiện kiểm tra giữa kỳ I vào tuần 9; kiểm tra cuối kỳ I vào tuần 17.

- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ I, cuối kỳ I: Thành lập 01 Tổ ra đề kiểm tra (Gồm các GVBM trong nhà trường) để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ. Trong đó xây dựng quy chế, biên soạn ngân hàng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ phải đáp ứng yêu cầu đánh giá khách quan, chính xác kết quả học tập của học sinh. Tuyệt đối không để học sinh quay cóp, gian lận trong khi làm bài kiểm tra. Lưu ý về việc xây dựng ma trận; bản đặc tả khi ra đề kiểm tra.

2.3. Công tác giáo dục hòa nhập

Năm học 2022-2023, nhà trường có 02 học sinh diện giáo dục hòa nhập, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập, bộ phận y tế theo dõi học sinh khuyết tật.

2.4. Quản lí chất lượng giáo dục toàn diện

- Giáo dục lao động hướng nghiệp: Đối với khối lớp 9, trong học kỳ I, nhà trường đã chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy Hướng nghiệp theo các chủ đề nhằm giới

thiệu, định hướng về kiến thức chọn nghề trong tương lai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Công tác Y tế học đường: Nhà trường trang bị đầy đủ các dụng cụ y tế, các hạng mục thuốc cho công tác sơ cứu ban đầu. Thường xuyên giáo dục ý thức chấp hành ATGT, ý thức phòng chống tai tệ nạn xã hội. Tổ chức tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS, các bệnh truyền nhiễm, phòng chống tai nạn thương tích, PC cháy nổ, và chống bị xâm hại, phòng chống Covid19, học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân và bảo vệ môi trường trong lành.

- 100% học sinh khám sức khỏe ban đầu.

- 100% học sinh ham gia BHYT.

- Nhà trường đã chỉ đạo và thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ngay trong từng tiết học gắn với tích hợp của từng bộ môn. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tăng cường công tác tuyên truyền nhằm giáo dục ý thức chấp hành ATGT, ý thức phòng chống tệ nạn xã hội... Tham gia có chất lượng các cuộc thi do các cấp phát động. Tổ chức tuyên truyền và cho học sinh kí cam kết thực hiện nghiêm túc luật an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, pháo.....

- Tổ chức Hội diễn Văn nghệ chào mừng 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Tuyên truyền ATGT; Ngày pháp luật nước CHXHCN Việt Nam; Vui Tết Trung Thu.

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường

- Khuôn viên nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp... đảm bảo cảnh quan trường học và vệ sinh môi trường.

- Thư viện có đủ đầu sách phục vụ SGK, SGV cho học sinh, giáo viên: Có đủ sách giáo khoa, SGV, sách tham khảo phục vụ cho việc giảng dạy và học tập.

- Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học: Nhà trường dùng nước uống hợp quy chuẩn vệ sinh. Có khu nhà vệ sinh riêng cho giáo viên và học sinh.

- Nhà trường đã tổ chức ký cam kết trong việc giữ gìn tài sản nhà trường với từng phòng, từng lớp, với nhân viên bảo vệ, các lớp tự bổ sung sửa chữa nếu làm hỏng, mất. Trong năm nhà trường có kế hoạch tu bổ chung.

4. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Nhà trường phối hợp với công an phường về việc bảo vệ an ninh trật tự trong trường học và trên địa bàn.

- Nhà trường đã xây dựng nội dung cam kết và tổ chức hướng dẫn cán bộ, giáo viên, công nhân viên cùng toàn thể học sinh của trường ký cam kết thực hiện

các nội quy - quy chế xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về An ninh trật tự”.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh của từng lớp, của trường, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị để giáo dục các em học sinh có ý thức giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường cũng như nơi cư trú; chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, không tụ tập trái phép, làm mất trật tự nơi công cộng, không vi phạm an toàn giao thông.

- Luôn đảm bảo môi trường sư phạm an toàn và lành mạnh với các hoạt động dạy và học theo hướng tích cực - thân thiện, gắn kết với các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành để mỗi ngày các em đến trường là một niềm vui; tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ - thể dục thể thao tạo sân chơi thiết thực, bổ ích, giúp các em rèn luyện kỹ năng sống và phát triển toàn diện....

- Xây dựng kết hoạch và thực hiện đầy đủ qui định phòng cháy - chữa cháy, không để xảy ra cháy nổ; không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng trong học tập và lao động;

5. Công tác phổ cập giáo dục- xóa mù chữ

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công các điều tra viên ổn định theo từng tổ, khu. Tổ chức vận động HS bỏ học đến trường,... Để đảm bảo đạt chuẩn phổ cập.

- PCGDTH đúng độ tuổi: Đạt 100%

- PCGDTHCS: Trường giữ vững đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

6. Công tác KBCLGD- xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Nhà trường vẫn duy trì tốt công tác xây dựng trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo toàn diện để giữ vững danh hiệu trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

7. Công tác nghiên cứu KH&CN-Ứng dụng CNTT

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục và dạy học đạt hiệu quả. Nhà trường có kế hoạch về hoạt động CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục từ đầu năm học, thành lập ban CNTT để triển khai hoạt động xuyên suốt trong năm học và thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, trong dạy và học. Yêu cầu 100% CBGVNV sử dụng tốt việc UDCNTT trong quản lý và dạy học.

- Nhà trường thành lập Câu lạc bộ nghiên cứu khoa học cho giáo viên và học sinh. Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai cuộc thi KHKT; sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp trường; phân công giáo viên hướng dẫn học sinh; chọn lựa sản phẩm tham gia các cấp.

- Kết quả:

+ Hội thi Thiết kế bài giảng E-learning: 10/23 bài giảng đạt giải cấp trường. Trong đó 01 bài đạt giải khuyến khích cấp thị.

8. Công tác quản lý đội ngũ

- Nhà trường có 21/23 (chiếm 91,30%) giáo viên có trình độ chuẩn, trên chuẩn. Vẫn còn 02/23 (chiếm 8,69%) giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn (hiện đang theo học ĐH, dự kiến đến cuối năm 2023 tốt nghiệp).

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ, kịp thời các Thông tư, Chỉ thị, văn bản chỉ đạo các cấp về thực hiện chế độ chính sách đối với CB, GV, NV.

- Thực hiện đúng, đủ và kịp thời chế độ chính sách đối với CB, GV, NV.

- Tạo điều kiện, động viên kịp thời CB, GV, NV tham gia các lớp học bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Công tác quản lý hồ sơ viên chức và người lao động thực hiện theo đúng quy định.

9. Công tác Tài chính - Kế hoạch; huy động các nguồn lực XHH

- Việc thực hiện công khai thu chi tài chính tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Công tác quản lý tài chính chặt chẽ, theo đúng nguyên tắc tài chính, đảm bảo thu chi tiết kiệm và thực hiện nghiêm túc công khai theo quy định.

- Công tác dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài sản, tài chính thực hiện nghiêm túc, theo quy định.

10. Công tác kiểm tra nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin.

10.1. Công tác kiểm tra nội bộ:

- Xây dựng Kế hoạch, quyết định kiểm tra nội bộ và tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch.

- Học kỳ 1: Kiểm tra toàn diện 10 đ/c, kết quả 10/10 xếp loại tốt.

- Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của nhân viên 01 đ/c.

10.2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin

- Thực hiện công khai hóa các thông tin theo TT 36 và thông tư 61

- Trong học kỳ 1, nhà trường không có đơn thư khiếu nại; không phải giải quyết đơn thư khiếu nại.

11. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

- Tổ chức Đảng: Trường có 01 chi bộ Đảng với 25 đảng viên chiếm 93%%; 100% đảng viên đều xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên năm 2022, trong đó có 02 đảng viên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chi bộ lãnh đạo nhà

trường thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: Chi đoàn nhà trường có 05 đoàn viên giáo viên, hoạt động theo Điều lệ Đoàn TNCSHCM. Chi đoàn trong năm đã có nhiều hoạt động tham gia các phong trào của nhà trường và của địa phương, 100% Đoàn viên giáo viên đạt lao động tiên tiến.

- Tổ chức Đội TN Tiền phong Hồ Chí Minh: Gồm 535 đội viên. Các hoạt động của Đội có nề nếp, tích cực, chủ động trong xây dựng kế hoạch, thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chủ đề, các chuyên hiệu. Đẩy mạnh giáo dục giá trị truyền thống, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng biết bảo vệ bản thân và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Các Hội đồng trường:

- + Hội đồng trường gồm 09 thành viên được thành lập và hoạt động theo Điều lệ trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hàng năm HĐ trường họp định kì 3 lần, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học và bàn các nội dung biện pháp, phương hướng hoạt động cụ thể cho từng tháng, từng kì và đặc biệt là biện pháp chỉ đạo các hoạt động lớn của nhà trường.

- + Hội đồng thi đua, khen thưởng, ban thanh tra nhân dân, ban chỉ đạo ATGT, ban phòng chống các tệ nạn xã hội, Ban chỉ đạo công tác HSSV... đều phối hợp và làm việc có hiệu quả, xét duyệt thi đua, đề nghị khen thưởng, kỉ luật kịp thời. Làm tốt công tác kiểm tra chuyên môn, tự kiểm tra thu chi theo quy định,

- + Các Hội đồng tư vấn hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động có hiệu quả đã góp phần tích cực cho phong trào chung của nhà trường.

- Các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng kế hoạch, mỗi tháng sinh hoạt tổ chuyên môn 2 buổi vào tuần thứ 2 và tuần 3. Nội dung sinh hoạt tập trung vào thảo luận, dự giờ, rút kinh nghiệm, xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động... Các buổi họp đảm bảo có chất lượng, có sự đổi mới, linh hoạt về nội dung và cách thức tổ chức. Các đồng chí Tổ trưởng có tinh thần trách nhiệm, sáng tạo trong hoạt động.

- Tổ văn phòng làm tốt chức năng, đảm bảo công tác tài chính, lưu trữ, văn thư và y tế. Các nhân viên đa số là nhân viên chuyên trách nên thực hiện tốt công việc được giao.

12. Công tác tham mưu, phối hợp, tuyên truyền, thông tin và truyền thông

- Nhà trường thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo với chính quyền địa phương về công tác giáo dục của nhà trường.

- Nhà trường tham mưu với các cấp Đảng ủy phường đưa các nội dung của hoạt động giáo dục vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Nhà trường tham gia đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào của địa phương phát động, đồng thời tham mưu cùng chính quyền địa phương để khen thưởng kịp thời những cán bộ, giáo viên có thành tích nổi bật trong năm học, động viên kịp thời những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Nhà trường phối hợp với trạm y tế phường tổ chức phân loại khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, công tác phòng, chống dịch bệnh, công tác xử trí ban đầu các bệnh thường gặp.

- Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động. Hàng năm nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh cùng thống nhất các nội dung nhiệm vụ năm học. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý của nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Trong thời gian qua, Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường hoạt động thực sự hiệu quả, góp phần không nhỏ vào các thành tích mà thầy trò nhà trường đạt được. Hội Phụ huynh học sinh hàng năm hỗ trợ cho nhà trường thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng cho giáo viên và học sinh, hỗ trợ quần áo, sách vở cho học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ các phong trào thi đua

- Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp tốt với các tổ chức khác như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... để tạo thành một lực lượng hùng hậu, rộng khắp ủng hộ tích cực cho công tác giáo dục của nhà trường.

13. Công tác thi đua khen thưởng

Trong học kỳ vừa qua, nhà trường đã thực hiện tốt phong trào thi đua “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện cuộc vận động “Đẩy mạnh việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” được triển khai sâu rộng có hiệu quả. Kết quả thi đua học kỳ 1 năm học 2022-2023:

- Khen thưởng 20/11, sơ kết học kỳ I

- **Cá nhân:** 01 cá nhân có thành tích xuất sắc được nhận khen thưởng tại Lễ kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2022).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Nhà trường đã triển khai sâu rộng, có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua, những mục tiêu kế hoạch đề ra đều được triển khai và thực hiện có kết quả; chất lượng giáo dục được giữ vững, chất lượng giải HSG ổn định.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, thời gian năm học theo quy định của Sở, Phòng GD&ĐT. Thường xuyên rà soát việc thực hiện kế hoạch, có biện pháp dạy bù đối với các buổi nghỉ hoạt động. Có biện pháp tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Các điều kiện để phát triển giáo dục của nhà trường được tăng cường, CSVC tiếp tục được quan tâm đầu tư ngày một khang trang; việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được quan tâm, đúng, đủ theo quy định.

- Tổ chức nhiều các hoạt động phục vụ cho công tác dạy và học. Được giáo viên, phụ huynh, học sinh tích cực tham gia, ủng hộ đạt hiệu quả cao.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn

- Theo định biên nhà trường còn thiếu 01 giáo viên (dạy môn Mỹ thuật) nên gặp khó khăn trong việc sắp xếp phân công chuyên môn và nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KÌ II

1. Nhiệm vụ chính:

- Duy trì ổn định sĩ số học sinh và chất lượng giáo dục, thực hiện nghiêm túc công bằng trong việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh...

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện đổi mới KTĐG, đổi mới PPDH, tạo ra sự chuyển biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành gắn với việc đổi mới giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của CBQL, GV, NV và HS, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý theo yêu cầu tăng tính chủ động trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao vai trò của việc thực hiện kỷ cương, nền nếp quản lý dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục, kiểm tra, đánh giá.

- Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV; chú trọng bồi dưỡng năng lực giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, bồi dưỡng về đổi mới PPDH, KTĐG; tiếp tục phát triển đội ngũ GV cốt cán của trường; tăng cường vai trò và chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn; nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ GV chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, tổ chức, phối hợp giáo dục toàn diện HS.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, công tác giáo dục hướng nghiệp cho HS; tiếp tục củng cố, tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia.



- Tiếp tục tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh Covid19

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý

Thực hiện tốt hơn quyền chủ động của cơ sở trong phân cấp quản lý giáo dục. Tập trung thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của CBQL, tổ trưởng chuyên môn, GV- NV và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, dạy học; khai thác sử dụng có hiệu quả trang Web của nhà trường và của Sở GD&ĐT, Phòng GD. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, thực hiện tin học hóa công tác quản lý.

Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho CBGV, NV và HS trong nhà trường; đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, ý thức trách nhiệm xã hội cho HS.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nghiêm túc thực hiện “3 công khai”, “4 kiểm tra” trong nhà trường; tăng cường công tác thanh, kiểm tra nội bộ của đơn vị.

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, hội họp, giao ban của Sở GD&ĐT, Phòng GD và đơn vị.

Các danh hiệu thi đua đề nghị xét công nhận năm 2022-2023

- + Đơn vị trường: Tập thể LĐTĐ đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen
- + Liên đội vững mạnh- đề nghị HĐ đội thị xã tặng giấy khen
- + Đoàn TN: Đề nghị thị đoàn tặng GK
- + Công đoàn: Vững mạnh
- Danh hiệu cá nhân:
- + LĐTĐ: 27/27 đ/c
- + Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 22/22 đ/c
- + Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: 08 đ/c
- + UBND thị xã tặng GK: 05 đ/c
- + CSTĐ cấp cơ sở: 04 đ/c;
- + CSTĐ cấp Tỉnh: 01 đ/c
- + Sở GD&ĐT tặng GK: 01 đ/c
- + UBND Tỉnh tặng bằng khen: 01 đ/c

2.2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục

Tiếp tục triển khai có hiệu quả, sáng tạo các cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”; “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo*

đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về các chủ trương, chính sách phát triển giáo dục của Đảng và nhà nước, góp phần tạo ra sự thống nhất và đồng thuận của toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PPDH, KTĐG theo chương trình giáo dục phổ thông. Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị được trang cấp hiện có phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy. Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng công tác phát hiện và bồi dưỡng HS giỏi, bồi dưỡng ôn luyện cho HS đại trà; tăng cường các giải pháp để giảm tỷ lệ HS yếu kém.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tiếp tục triển khai nội dung “cổng trường an toàn”, thực hiện luật ATGT và công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19.

2.3. Chăm lo, đầu tư phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD

Tiếp tục triển khai thực hiện chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng theo các văn bản hướng dẫn;

Quan tâm chăm lo và đầu tư phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ đối với nhà giáo. Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

3. Công tác kế hoạch, tài chính và tăng cường cơ sở vật chất

Thực hiện tốt quy định về thu, miễn, giảm học phí và sử dụng hiệu quả nguồn học phí được các cấp quản lý phê duyệt. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và nguồn XHH.

Tăng cường đầu tư, mua sắm và sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học, đầu tư trang bị cho các phòng học bộ môn. Đầu tư trang thiết bị, sách, tài liệu, phục vụ cho công tác dạy và học.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Bổ sung đội ngũ giáo viên cân đối, bảo đảm về cơ cấu của từng bộ môn, bố trí đủ biên chế giáo viên.
- Hoàn thiện sân cỏ nhân tạo; bổ sung trang thiết bị đáp ứng nhu cầu giáo dục toàn diện và tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.
- Chuyển sân bóng cỏ nhân tạo ra khu vực phía trong khuôn viên nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- TT Đảng ủy phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- HĐ nhà trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP (t/h);
- Lưu VT./.



HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Ngọc Dung

